

MARKET LENS

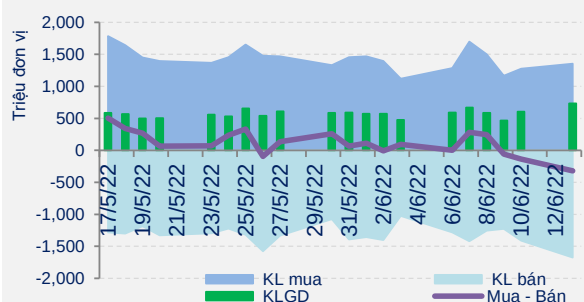
Phiên giao dịch ngày:

13/6/2022

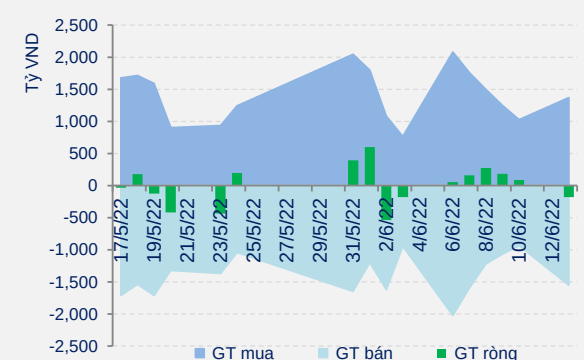
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,227.04	288.37
% Thay đổi	↓ -4.44%	↓ -5.90%
KLGD (CP)	733,451,730	115,537,266
GTGD (tỷ đồng)	18,523.02	2,738.10
Tổng cung (CP)	1,674,975,700	136,194,800
Tổng cầu (CP)	1,354,718,200	110,567,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	53,848,700	363,036
KL mua (CP)	38,174,000	511,488
GT mua (tỷ đồng)	1,368.43	15.62
GT bán (tỷ đồng)	1,550.52	10.59
GT ròng (tỷ đồng)	(182.08)	5.03

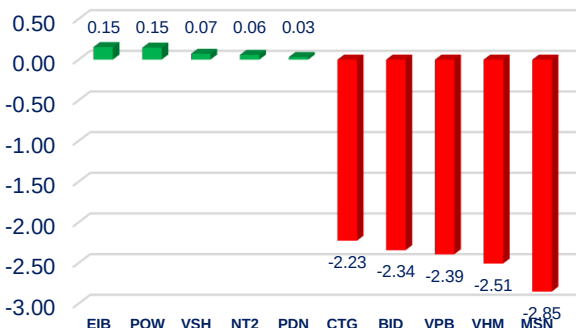
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản cũng gia tăng và vượt qua mức trung bình 20 phiên gần nhất.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 57,04 điểm (-4,44%) xuống 1.227,04 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tiêu cực với 38 mã tăng (4 mã tăng trần), 16 mã tham chiếu, 458 mã giảm (162 mã giảm sàn). HNX-Index giảm 18,07 điểm (-5,9%) xuống 288,37 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tiêu cực với 17 mã tăng (3 mã tăng trần), 12 mã tham chiếu, 215 mã giảm (59 mã giảm sàn).

Thị trường nhảy gap down ngay đầu phiên giao dịch và áp lực bán tiếp tục gia tăng sau đó đã khiến các chỉ số thị trường đồng loạt giảm mạnh và kết phiên ở gần mức thấp nhất.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc chỉ số VN30 (-4,89%) giảm mạnh hơn so với thị trường chung với 29/30 mã giảm trong phiên hôm nay, tiêu biểu có thể kể đến như PNJ (-7%), VPB (-7%), BVH (-6,9%), GVR (-6,9%), TPB (-6,9%), CTG (-6,8%), SSI (-6,8%)... đồng loạt giảm sàn.

Cổ phiếu ngân hàng bị bán mạnh khiến nhiều cổ phiếu giảm rất mạnh, ngoài những mã giảm sàn thuộc VN30 kể trên, có thể kể đến như MBB (-6,7%), STB (-5,9%), TCB (-5,1%), SHB (-5,6%), ACB (-5,2%), VCB (-1,7%)...

Nhóm chứng khoán cũng đi xuống cùng chiều với thị trường chung như VCI (-6,9%), VND (-6,9%), SHS (-9,7%), VIX (-6,9%), HCM (-6,9%)... đều giảm sàn trong phiên hôm nay.

Áp lực bán mạnh trên toàn thị trường đã khiến cho hàng loạt các nhóm ngành cổ phiếu lao dốc như dầu khí, hóa chất, bán lẻ...

Nhóm tiện ích điện nước là nhóm hiếm hoi còn sắc xanh le lói trên các cổ phiếu như POW (+1,7%), NT2 (+3%), VSH (+3%), TDM (+1,3%), KHP (+2,3%)...

Khối ngoại bán ròng trên HOSE với giá trị ròng ước đạt 182,08 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 15,7 triệu cổ phiếu. Mã bị bán ròng nhiều nhất là FUEVFVND với 245,2 tỷ đồng tương ứng với 9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là DGC với 41,9 tỷ đồng tương ứng với 335,7 nghìn cổ phiếu và SSI với 37,1 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, GAS là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 71,3 tỷ đồng tương ứng với 597,3 nghìn cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang xấp xỉ chỉ số cơ sở VN30 với mức chênh chỉ khoảng -3 đến 1 điểm trên 4 kỳ hạn cho thấy các trader đang kỳ vọng thị trường sẽ sớm lấy lại được điểm cân bằng.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/6/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VN-Index (-4,44%) giảm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản gia tăng so với phiên trước và cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay thì có thể thấy là áp lực bán ra xuất hiện ngay từ đầu phiên và gia tăng mạnh sau đó đã khiến thị trường giảm mạnh. Phiên hôm nay có nét tương đồng với phiên giảm ngày 9/5 trước đó.

Trên góc nhìn kỹ thuật, với phiên giảm mạnh vào ngày 10/6 qua đó đánh mất ngưỡng 1.300 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng điều chỉnh a) thì VN-Index đã xác nhận kết thúc sóng hồi phục b để chuyển qua sóng điều chỉnh c với target theo lý thuyết quanh ngưỡng 1.130 điểm (fibonacci extension 50% sóng điều chỉnh a). Tuy nhiên, thị trường vẫn có thể sẽ hãm bớt đà rơi nếu như lực cầu trong các ngưỡng hỗ trợ gần hơn như ngưỡng tâm lý 1.200 điểm và 1.170 điểm (đáy sóng điều chỉnh a) là đủ tốt.

Trong kịch bản tích cực, nếu lực cầu mua lên là đủ tốt; trong khi áp lực bán suy giảm đáng kể thì VN-Index hoàn toàn có thể hồi phục trở lại. Và nếu như VN-Index lấy lại được ngưỡng tâm lý 1.300 điểm thì khả năng tiếp tục hồi phục sẽ được mở ra.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau nỗ lực vượt ngưỡng tâm lý 1.300 với động lực yếu bất thành, chúng tôi đã từng lưu ý ở các bản tin trước về khả năng test lại ngưỡng 1.300 điểm, tuy nhiên trong phiên hôm nay VN-Index giảm rất sâu và gần như sắp hướng tới vùng cản tâm lý 1.200 điểm. Những nỗ lực hồi phục trong gần 1 tháng qua của thị trường sắp bị thổi bay chỉ sau 2 phiên thị trường giảm điểm vừa qua. Tuy nhiên chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ dần tạo thành một vùng tích lũy mới và mang tính dài hạn trong đó ngưỡng cản mạnh là đáy cũ quanh 1.170 điểm.

Sau phiên hôm nay, kỳ vọng VN-Index tích lũy thêm trước khi có thể bùng nổ vượt cản 1.300 điểm đã trở nên khó khăn bởi thị trường đã giảm rất sâu gây luôn vùng tích lũy quanh 1.300 điểm, khả năng cao VN-Index sẽ tạo ra vùng tích lũy mang tính trung - dài hạn với ngưỡng cản dưới quanh 1.170 điểm (vùng đáy cũ). Với việc thị trường giảm sâu trở lại cơ hội giải ngân dài hạn đang trở nên hấp dẫn hơn bởi với đà hồi phục của nền kinh tế sau đại dịch và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết cũng cho thấy tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trong Quý 1 khá ấn tượng thì mặt bằng giá cổ phiếu hiện tại vẫn đang mở ra nhiều cơ hội đầu tư dài hạn, thị trường điều chỉnh giảm sâu là cơ hội tốt để những nhà đầu tư dài hạn tiếp tục tăng tỷ trọng giải ngân.

Đối với góc nhìn kỹ thuật và ngắn hạn VN-Index sau phiên giảm mạnh hôm nay đã đi vào sóng điều chỉnh c. Rất có thể VN-Index còn hướng tới ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.200 điểm, với việc thị trường thường xuyên có những phiên biến động giảm mạnh bất thường thời gian qua thì việc bắt đáy trong giai đoạn thị trường đang rơi là rất rủi ro, nhà đầu tư ngắn hạn nên kiên nhẫn chờ cơ hội giải ngân khi thị trường có tín hiệu đảo chiều rõ ràng hơn.

Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi trong trang tiếp theo để đưa ra quyết định trong thời gian này.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/6/2022

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thể	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
11/5/2022	POW	15.25	13.15	15.2-16	15	15.97%	Nắm giữ
19/05/2022	PVT	20.35	18.3	22-24	22	11.20%	Phạm dừng lỗ. Bán phần còn lại
20/05/2022	ASM	17.9	16.2	22-24	19	10.49%	Phạm dừng lỗ. Bán phần còn lại
23/05/2022	BSR	29	23.3	33-34	29	24.46%	Bán 1/2, nắm giữ còn lại
24/05/2022	GEG	24	20.8	27-28	24	15.38%	Bán 1/2, nắm giữ còn lại
31/05/2022	GAS	118	111	135-145	122	6.31%	Bán 1/2, nắm giữ còn lại
31/05/2022	DRI	12.4	12.9	15.5-16.5	13	-3.88%	Phạm dừng lỗ. Bán
1/6/2022	DGC	121.8	102	130-135	117	19.41%	Nắm giữ
3/6/2022	DPR	78	78	88-90	79	0.00%	Phạm dừng lỗ. Bán
7/6/2022	GIL	67.3	71	79-80	72	-5.21%	Phạm dừng lỗ. Bán phần còn lại
7/6/2022	MWG	140	150	170-175	142	-6.67%	Phạm dừng lỗ. Bán
8/6/2022	BWE	49.6	57	64-68	50	-12.98%	Phạm dừng lỗ. Bán

**TIN VÍ MÔ**

Đề xuất giao Chính phủ quyết định mặt hàng, thời gian bình ổn giá

Dự thảo Luật Giá sửa đổi đề xuất bỏ các quy định về lập và sử dụng quỹ bình ổn giá, theo đó sẽ bỏ quỹ bình ổn giá xăng, dầu.
Cơ quan soạn thảo đề xuất giao Chính phủ quy định chi tiết danh mục và thời gian bình ổn giá.

Đề xuất 'cơ chế đặc biệt' cho khu kinh tế Dung Quất

Lãnh đạo Quảng Ngãi đề xuất Chính phủ hỗ trợ nguồn vốn, mở ra cơ chế thông thoáng nhằm tạo động lực hấp dẫn nhà đầu tư vào khu kinh tế Dung Quất.
Tỉnh Quảng Ngãi đề xuất ưu tiên sớm nâng cấp sân bay Chu Lai (Quảng Nam) thành trung tâm vận chuyển hàng hóa cho vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

Sẽ giảm dần thời gian đóng BHXH để 10 năm có thể được hưởng lương hưu

Tại buổi đối thoại của Thủ tướng Chính phủ với công nhân, Bộ trưởng LĐ-TB-XH Đào Ngọc Dung cho biết Dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội sửa đổi trình Quốc hội tới đây sẽ rút dần thời gian đóng xuống 15 năm và tiến tới có thể 10 năm để được hưởng lương hưu.
Việc sửa đổi Luật BHXH, Bộ trưởng Đào Ngọc Dung cho biết Bộ LĐ-TB-XH chủ trì, hiện đã hoàn tất xong hồ sơ thủ tục với 11 nhóm chính sách cải cách bảo hiểm và Quốc hội cho phép năm 2023 sẽ trình Quốc hội.

Thủ tướng thị sát mỏ sắt Thạch Khê: Nếu có lợi thì tổ chức triển khai, chưa có lợi thì dừng lại và tiếp tục nghiên cứu

Thủ tướng vừa khảo sát thực trạng mỏ sắt Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
Người đứng đầu Chính phủ chỉ đạo việc quyết định dừng hay tiếp tục triển khai dự án mỏ sắt Thạch Khê (Hà Tĩnh) phải có đánh giá khoa học, khách quan.

Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng: Dự án đường vành đai mở ra một hành lang kinh tế

Ngày 10/6, tại Quốc hội, Bộ trưởng Bộ KH&ĐT Nguyễn Chí Dũng đã phát biểu tiếp thu, giải trình, làm rõ thêm một số vấn đề mà các đại biểu quan tâm về Dự án đường Vành đai 4 vùng Thủ đô Hà Nội và Dự án đường Vành đai 3 TPHCM.

Rủi ro tài chính tiền tệ trong bối cảnh mới và giải pháp chiến lược đối với Việt Nam

Sáng ngày 10/06, tại Hội thảo khoa học quốc gia "Định hình lại hệ thống tài chính toàn cầu và chiến lược của Việt Nam" lần 2, TS. Cấn Văn Lực - Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính tiền tệ quốc gia đã nêu ra những yếu tố làm cho mức độ rủi ro tài chính toàn cầu tăng lên và đề xuất một số giải pháp để ổn định thị trường tài chính Việt Nam.

TIN DOANH NGHIỆP

Địa ốc Hoàng Quân (HQC) đặt kế hoạch doanh thu 1.000 tỷ trong năm 2022

Xây dựng kế hoạch đầu tư chiến lược vào các dự án NOXH và hợp tác kinh doanh bất động sản khu vực phía Nam, Công ty CP Tư vấn - Thương mại - Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân (HOSE: HQC) đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 với doanh thu và lợi nhuận lần lượt gấp 3,5 lần và 28 lần so với năm trước.

Fecon muốn phát hành 150 tỷ đồng trái phiếu, đảm bảo bằng cổ phần công ty con

Số trái phiếu Fecon chào bán được đảm bảo bằng 22,7 triệu cổ phần của CTCP Đầu tư Fecon (FCI) và 15,6 triệu cổ phần CTCP Công trình ngầm Fecon. Quý I, Fecon ghi nhận kết quả lỗ 6,7 tỷ đồng.

Doanh nghiệp tuần qua: Petrolimex ước lãi 1.340 tỷ đồng 5 tháng, Digiworld thưởng cổ phiếu tỷ lệ 80%

SHS phát hành gần 163 triệu cổ phiếu để trả cổ tức và thưởng tỷ lệ 25%. SSI chốt quyền trả cổ tức tiền mặt và chào bán cổ phiếu. Công ty con của Hóa chất Đức Giang chuẩn bị lên UPCoM. Digiworld triển khai phương án thưởng cổ phiếu tỷ lệ 80%. Gạo Trung An giảm kế hoạch lợi nhuận 2022 từ 600 tỷ đồng về 110 tỷ đồng.

Thuduc House bị cưỡng chế thuế hơn 128 tỷ đồng

Cục thuế TP HCM quyết định trích tiền từ tài khoản của Thuduc House để cưỡng chế vì quá hạn đóng lãi chậm nộp thuế. Lãnh đạo Thuduc House cho rằng cách tính của Cục thuế TP HCM chưa khớp với số liệu do TDH tạm tính, chứ công ty không có chủ trương chậm nộp tiền lãi.

Thủy điện Thác Mơ chốt quyền trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 30%

Công ty chốt quyền trả cổ tức tiền mặt ngày 22/6 và thanh toán ngày 6/7. Tổng số tiền dự kiến chi ra để trả cổ tức 2021 là 210 tỷ đồng.

Tập đoàn Yeah1 tiếp tục có biến động cơ cấu cổ đông lớn

Ngày 6/6, ông Nguyễn Hữu Thanh không còn là cổ đông lớn tại Tập đoàn Yeah1 sau khi bán 1,6 triệu cổ phần, giảm sở hữu xuống 247.920 đơn vị YEG. Động thái thoái vốn tại Yeah1 của ông Thanh diễn ra chỉ 5 ngày sau khi ông trở thành cổ đông lớn.

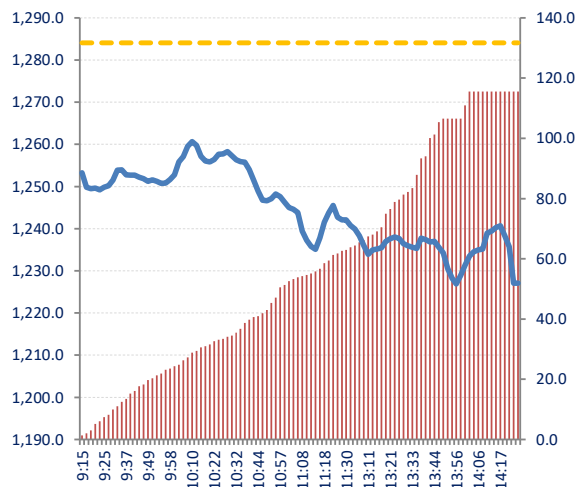
LIX sắp trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 30%

Dù giảm 27% so với thực hiện năm 2020, CTCP Bột Giặt Lix (HOSE: LIX) vẫn ghi nhận lãi ròng 2021 hơn 167 tỷ đồng và sẽ tiến hành chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.

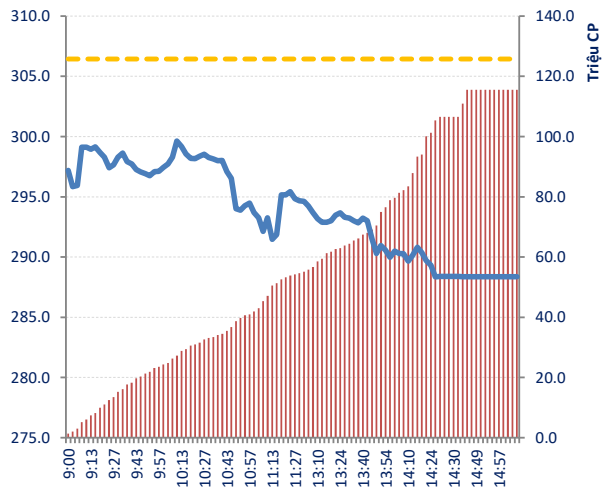
GMC lên kế hoạch lãi trước thuế 2022 tăng 9%

CTCP Garmex Sài Gòn (HOSE: GMC) dự kiến hợp ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 17/06/2022. Năm nay, Công ty dự kiến đạt doanh thu 620 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 60 tỷ đồng. So với kết quả 2021, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 9%.

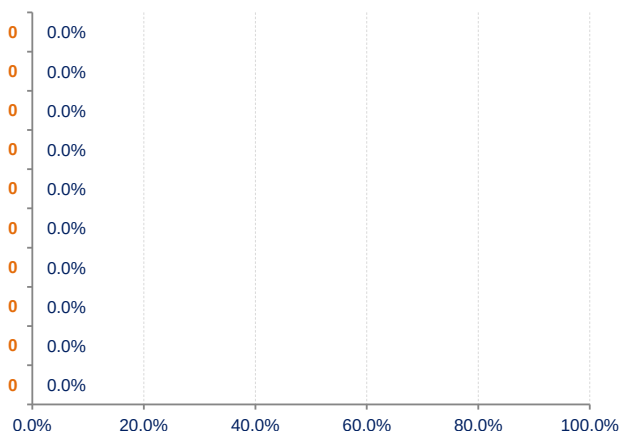
KLGD và VN-Index trong phiên



KLGD và HNX-Index trong phiên



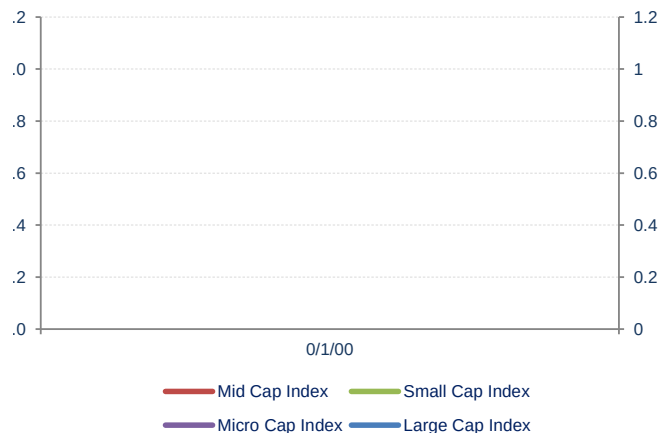
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DCM	1,392,900	FUEVFNVD	8,972,900
2	DXG	1,078,500	SSI	1,411,100
3	GMD	1,070,800	CTG	1,162,100
4	SHB	881,700	E1VFN30	1,153,000
5	HDB	625,200	HCM	1,071,800

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	194,012	SHS	131,700
2	CEO	79,446	IDC	56,800
3	TNG	58,030	PLC	48,300
4	PVI	53,000	BTS	20,200
5	PCG	15,100	PVS	16,836

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
POW	15.00	15.25	↑ 1.67%	40,895,700
VPB	30.90	28.75	↓ -6.96%	21,654,500
HPG	33.60	31.80	↓ -5.36%	21,236,000
SSI	27.85	25.95	↓ -6.82%	20,886,700
MBB	27.50	25.65	↓ -6.73%	18,245,300

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	29.70	27.20	↓ -8.42%	18,660,184
THD	39.10	38.40	↓ -1.79%	16,223,033
SHS	17.50	15.80	↓ -9.71%	11,138,179
HUT	31.00	27.90	↓ -10.00%	6,285,797
CEO	38.10	34.30	↓ -9.97%	6,022,172

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TNC	47.20	50.50	3.30	↑ 6.99%
DTT	12.90	13.80	0.90	↑ 6.98%
PDN	96.20	102.90	6.70	↑ 6.96%
BBC	84.20	90.00	5.80	↑ 6.89%
SVI	65.00	69.40	4.40	↑ 6.77%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ALT	19.20	21.10	1.90	↑ 9.90%
SFN	21.40	23.50	2.10	↑ 9.81%
VMS	11.90	13.00	1.10	↑ 9.24%
NFC	17.00	18.00	1.00	↑ 5.88%
MAC	11.90	12.50	0.60	↑ 5.04%

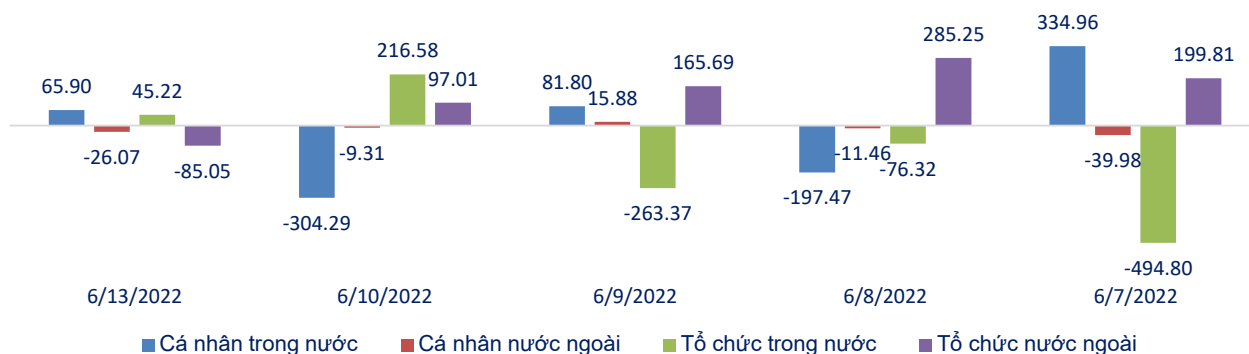
Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTF	9.15	8.51	-0.64	↓ -6.99%
TSC	9.15	8.51	-0.64	↓ -6.99%
TDG	7.00	6.51	-0.49	↓ -7.00%
PTB	80.00	74.40	-5.60	↓ -7.00%
PSH	15.00	13.95	-1.05	↓ -7.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TAR	29.00	26.10	-2.90	↓ -10.00%
VKC	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
VIG	8.00	7.20	-0.80	↓ -10.00%
HUT	31.00	27.90	-3.10	↓ -10.00%
KSQ	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)


Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	63.23	19.4%	2,666	5.4	1.0
SSI	62.77	13.0%	1,306	21.3	1.8
DGC	42.16	58.0%	9,266	13.7	6.2
VHM	37.02	31.4%	8,807	7.8	2.2
ACB	32.80	23.7%	3,081	8.2	1.8

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	-97.82	19.6%	5,262	22.6	4.1
DCM	-74.68	43.8%	6,197	6.4	2.3
GMD	-54.67	10.5%	2,427	22.7	2.3
MSN	-42.69	27.9%	7,044	16.6	4.5
DXG	-37.41	6.7%	1,502	15.9	1.0

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DPM	1.33	49.4%	12,931	4.8	2.0
DBC	1.24	10.0%	2,053	12.0	1.2
VNM	1.08	29.4%	4,894	14.2	4.2
PVD	0.93	0.5%	131	173.5	0.8
TLH	0.80	21.9%	4,058	2.9	0.6

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-7.09	41.0%	7,985	4.2	1.5
GVR	-4.94	8.5%	1,123	23.2	1.9
SSI	-4.48	13.0%	1,306	21.3	1.8
STB	-2.74	11.6%	2,089	10.5	1.2
E1VFN30	-2.12	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	236.28	N/A	N/A	N/A	N/A
TTF	30.67	0.0%	187	48.9	7.9
GAS	26.50	19.6%	5,262	22.6	4.1
DCM	22.54	43.8%	6,197	6.4	2.3
VPB	21.92	22.7%	3,891	7.9	1.4

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	-75.42	19.4%	2,666	5.4	1.0
MWG	-43.04	25.3%	6,985	21.5	5.0
HPG	-34.51	41.0%	7,985	4.2	1.5
ACB	-32.80	23.7%	3,081	8.2	1.8
SSI	-25.65	13.0%	1,306	21.3	1.8

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	72.89	19.6%	5,262	22.6	4.1
GMD	56.25	10.5%	2,427	22.7	2.3
DCM	52.21	43.8%	6,197	6.4	2.3
MSN	47.52	27.9%	7,044	16.6	4.5
MWG	33.69	25.3%	6,985	21.5	5.0

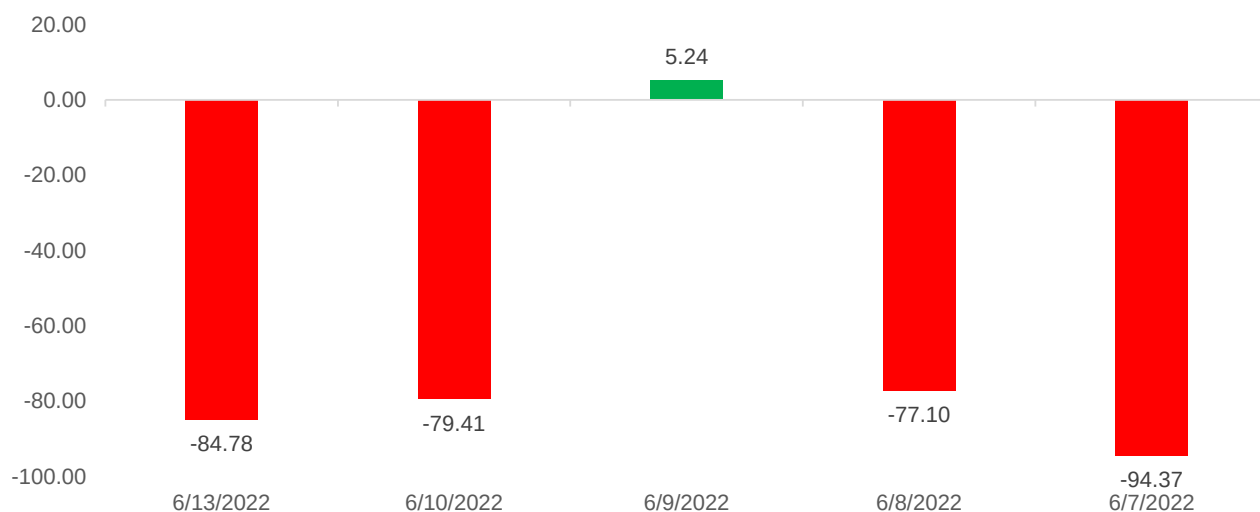
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	-245.54	N/A	N/A	N/A	N/A
DGC	-42.03	58.0%	9,266	13.7	6.2
VCB	-33.62	20.8%	4,853	16.0	3.1
SSI	-32.63	13.0%	1,306	21.3	1.8
VIC	-29.89	-1.6%	(624)	-	2.2

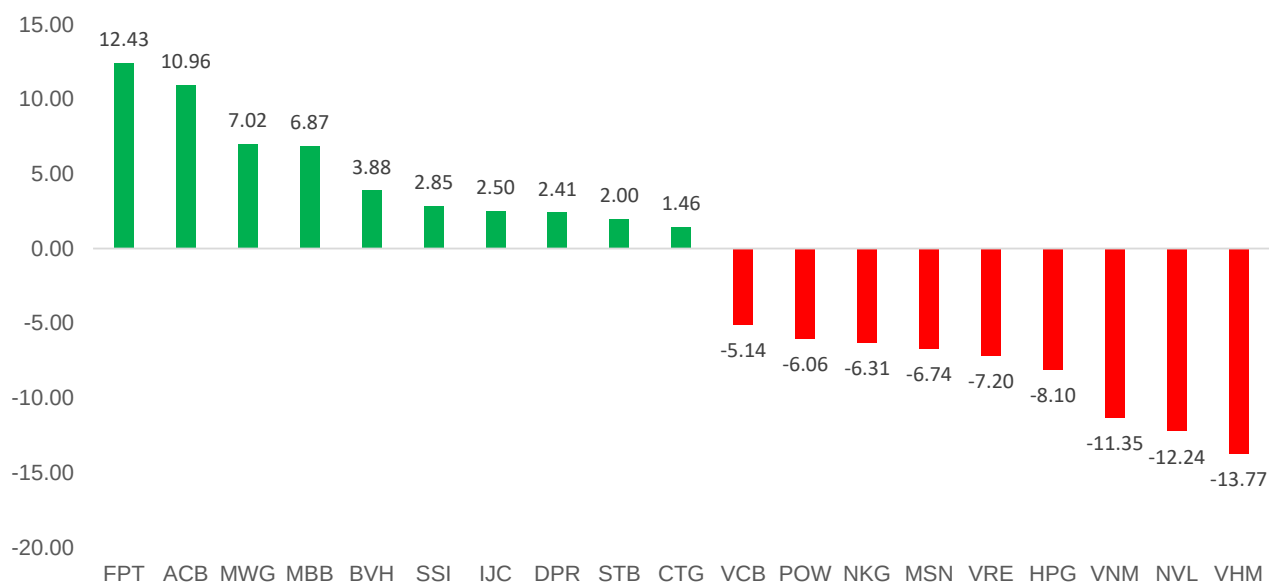


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

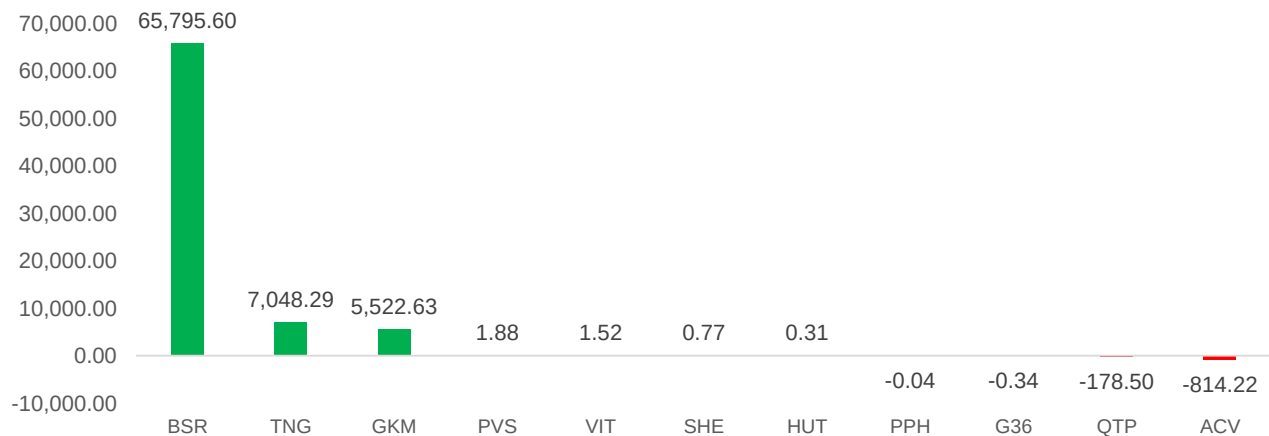
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)





Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	40,895,700	6.2%	851	17.6	1.1
VPB	21,654,500	3250.0%	3,891	7.9	1.4
HPG	21,236,000	41.0%	7,985	4.2	1.5
SSI	20,886,700	13.0%	1,306	21.3	1.8
MBB	18,245,300	22.4%	3,623	7.6	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	18,660,184	5.3%	1,409	21.1	1.1
THD	16,223,033	12.4%	2,155	18.1	2.1
SHS	11,138,179	25.5%	2,191	8.0	1.1
HUT	6,285,797	4.8%	549	56.5	2.7
CEO	6,022,172	4.3%	571	66.8	2.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TNC	↑ 7.0%	10.5%	1,889	25.0	2.7
DTT	↑ 7.0%	3.1%	465	27.7	0.9
PDN	↑ 7.0%	24.5%	9,312	10.3	2.4
BBC	↑ 6.9%	12.7%	8,721	9.7	1.2
SVI	↑ 6.8%	16.1%	7,908	8.2	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ALT	↑ 9.9%	1.2%	455	42.2	0.5
SFN	↑ 9.8%	25.9%	6,204	3.4	0.8
VMS	↑ 9.2%	7.4%	1,242	9.6	0.7
NFC	↑ 5.9%	11.7%	1,377	12.3	1.4
MAC	↑ 5.0%	-6.8%	(650)	-	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DCM	1,392,900	43.8%	6,197	6.4	2.3
DXG	1,078,500	6.7%	1,502	15.9	1.0
GMD	1,070,800	10.5%	2,427	22.7	2.3
SHB	881,700	19.4%	2,666	5.4	1.0
HDB	625,200	21.3%	3,211	8.1	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	194,012	4.8%	549	56.5	2.7
CEO	79,446	4.3%	571	66.8	2.8
TNG	58,030	18.1%	2,590	11.8	2.1
PVI	53,000	11.4%	3,856	13.2	1.5
PCG	15,100	0.9%	84	89.3	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	367,717	20.8%	4,853	16.0	3.1
VIC	297,487	-1.6%	(624)	-	2.2
VHM	297,403	31.4%	8,807	7.8	2.2
GAS	227,186	19.6%	5,262	22.6	4.1
BID	170,978	13.3%	2,273	14.9	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	26,100	9.0%	1,373	63.4	4.1
NVB	21,103	0.0%	0	103,919.9	3.6
IDC	16,350	13.2%	2,183	25.0	3.1
BAB	14,385	8.2%	981	19.5	1.6
PVS	14,196	5.3%	1,409	21.1	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	2.47	20.7%	1,134	10.9	0.8
VGC	2.47	20.7%	3,683	12.8	2.3
TVS	2.43	20.3%	2,312	13.7	1.9
VCI	2.43	18.0%	2,079	18.8	1.8
CTS	2.42	8.7%	999	20.2	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PBP	2.47	10.8%	1,429	9.1	1.0
PVL	2.43	7.0%	347	18.5	1.3
CEO	2.28	4.3%	571	66.8	2.8
LIG	2.11	6.2%	804	9.7	0.6
VC7	2.07	2.6%	296	42.9	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn